



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 12 – VIET NAM CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY N°12

Add: Tầng 19, Toà nhà HH2-2, KĐT Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội

Tel: 04 2 2143724 Fax: 04 37875053 E-mail: vinaconex12.jsc@gmail.com

Website: www.vinaconex12.com.vn

Số: 166/CT12/BCTN2011

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2012

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 12**

Tên giao dịch: **Viet Nam Construction joint stock Company No12**

Địa chỉ: Tầng 19, Toà nhà HH2-2, Khu đô thị Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: 04.22143724

Fax: 04.37875053

Năm báo cáo: 2011

### **I. Lịch sử hoạt động của Công ty:**

#### **1. Những sự kiện quan trọng:**

+ Công ty cổ phần xây dựng số 12 được thành lập theo quyết định số 358/QĐ-BXD ngày 31/03/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng chuyên Công ty xây dựng số 12 là Doanh nghiệp Nhà nước-thành viên Tổng Công ty Xuất Nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam thành Công ty cổ phần.

+ Công ty cổ phần xây dựng số 12 chính thức hoạt động từ ngày 05/11/2003 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103003144 do sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng ký thay đổi lần thứ tám ngày 26/08/2011 với Mã số doanh nghiệp là: 0101446753.

+ Ngày 05/11/2009 Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã chấp thuận niêm yết cổ phiếu của Công ty cổ phần xây dựng số 12 tại Quyết định số 731/QĐ-SGDHN.

+ Ngày 05/01/2010 cổ phiếu của Công ty chính thức được giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là: **V12**.

#### **2. Quá trình phát triển:**

+ Ngành nghề kinh doanh:

- Quản lý bất động sản
- Kinh doanh bất động sản
- Sản xuất lắp đặt cửa kính khung nhôm
- Xây dựng hệ thống xử lý nước thải
- Mua bán lắp đặt thiết bị điện tử, tin học, viễn thông
- Xây lắp các công trình thông tin viễn thông
- Lắp đặt các loại cấu kiện bê tông, kết cấu thép, các hệ thống kỹ thuật công trình, các loại máy móc, thiết bị như: Thang máy, điều hoà không khí, thông gió, phòng cháy, cấp thoát nước
- Lắp đặt các đường ống công nghệ và áp lực
- Xây dựng các công trình cấp thoát nước
- Thi công san lấp nền móng, xử lý nền đất yếu
- Lắp đặt các thiết bị: cơ điện, điện lạnh, nước và các thiết bị dùng trong xây dựng, công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, thủy lợi
- Khai thác và chế biến các loại cấu kiện và vật liệu xây dựng bao gồm: Đá, cát, sỏi, đất, gạch, ngói, xi măng, tấm lợp, kính, nhựa đường và các loại vật liệu dùng trong xây dựng, công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, thủy lợi

- Kinh doanh và phát triển nhà
- Sản xuất dàn giáo cốp pha
- Kinh doanh dịch vụ mua bán cho thuê bảo dưỡng, sửa chữa xe máy thiết bị
- Sản xuất, kinh doanh VLXD, XNK thiết bị xây dựng công nghiệp, nông nghiệp
- Trang trí nội thất và tạo cảnh quan kiến trúc công trình
- Xây dựng đường bộ, cầu, cảng
- Xây dựng các công trình thủy lợi
- Xây dựng đường dây và trạm biến áp đến 220 KV
- Xây dựng các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp
- Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp

#### + Tình hình hoạt động:

Công ty cổ phần xây dựng số 12 chính thức hoạt động từ 05/11/2003, trải qua 08 năm chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước, Công ty đã có những kết quả đáng ghi nhận, doanh thu tăng qua từng năm: 2004 (150 tỷ đồng), 2005 (175 tỷ đồng), 2006 (154 tỷ đồng), 2007 (199 tỷ đồng), 2008 (274 tỷ đồng), 2009 (372 tỷ đồng), 2010 (470 tỷ đồng), 2011 (528 tỷ đồng); tình hình lao động ổn định, số lượng CBCNV công ty 532 người, thu nhập được đảm bảo ổn định trong từng giai đoạn, đặc biệt trong giai đoạn khó khăn hiện nay Ban lãnh đạo công ty đã có rất nhiều cố gắng để đảm bảo ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và thu nhập cho người lao động trong công ty.

Trong hoạt động quản trị và điều hành: Công ty luôn cập nhật và áp dụng những mô hình quản lý tối ưu phù hợp với tình hình công ty, Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008. Tất cả các sản phẩm của Công ty đều được hợp chuẩn theo tiêu chuẩn của nhà nước quy định.

Công ty luôn tích cực tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường, ngành nghề kinh doanh, đặc biệt các Chủ đầu tư có năng lực tài chính, phù hợp với điều kiện khả năng của đơn vị. Công tác đấu thầu cũng đạt kết quả tốt, trong năm đã trúng thầu một số công trình có giá trị lớn.

Kinh doanh máy móc thiết bị đã phát huy hiệu quả, tất cả các máy móc thiết bị đều hoạt động tốt, đáp ứng nhu cầu sản xuất, thi công.

Kinh doanh vật liệu xây dựng: Trạm trộn bê tông thương phẩm phát huy năng lực, đạt hiệu quả đáng kể. Mỏ đá đã tiến hành các thủ tục thành lập Chi nhánh Công ty tại Hà Nam và đã ổn định về tổ chức, tuy nhiên do chủ trương của Chính phủ tạm dừng cấp phép khai thác nên hiện nay Mỏ đang chuẩn bị tất cả các điều kiện nhằm đáp ứng sản xuất kinh doanh khi có giấy phép mới.

Công tác kinh doanh phát triển nhà: Đã thi công xong phần thô đang thực hiện phần hoàn thiện dự án đầu tư, kinh doanh phát triển nhà 57 Vũ Trọng Phụng.

### **3. Định hướng phát triển:**

Mục tiêu quan trọng nhất trong năm 2012 là phải đạt được các chỉ tiêu kế hoạch 2012 mà Công ty đề ra. Để thực hiện mục tiêu này, Ban lãnh đạo công ty đã đưa ra các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2012 và các năm tiếp theo:

- Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế quản lý nội bộ phù hợp với quy định của Tổng công ty. Rà soát lại các quy chế để điều chỉnh cho phù hợp với quy định mới của Nhà nước và định hướng phát triển của Công ty.

- Củng cố, giữ vững thị trường truyền thống đồng thời mở rộng thị trường mới. Tập trung thi công các hạng mục, dự án được Tổng công ty giao, giữ mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với các Ban của Tổng công ty. Chuẩn bị các điều kiện về nhân lực, thiết bị, để tiến hành thi công các công trình thủy lợi, thủy điện, mở rộng thị trường xây lắp và các ngành nghề sản xuất kinh doanh khác ở các địa phương mới như khu vực miền Trung, miền Nam, các tỉnh phía Bắc.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, đội trưởng, chỉ huy trưởng có trình độ quản lý, chuyên môn kỹ thuật, có tinh thần trách nhiệm cao và đội ngũ cán bộ kỹ sư có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tổ chức đào tạo nâng cao trình độ cán bộ hiện có và tiếp nhận thêm kỹ sư mới từ các trường đại học. Đồng thời có chính sách thu hút cán bộ có trình độ kỹ thuật và quản lý ở nơi khác về làm việc. Xây dựng cơ chế trả lương khuyến khích, động viên CBCNV hăng say làm việc, nâng cao đời sống để mọi người yên tâm công tác.

- Đào tạo và đào tạo lại để nâng cao tay nghề cho công nhân trong đơn vị. Tổ chức tuyển dụng từ các trường đào tạo sau đó bồi dưỡng nâng cao tay nghề hoặc đào tạo thêm tay nghề cho công nhân. Tổ chức liên kết với các trường dạy nghề đào tạo công nhân hợp đồng có đủ điều kiện và nguyện vọng làm việc lâu dài trong Công ty.

- Công tác giám sát chỉ đạo từ lãnh đạo Công ty cho đến các Phòng ban nghiệp vụ xuống các công trình phải thường xuyên liên tục và nghiêm túc. Tuyệt đối tuân thủ các biện pháp, quy định an toàn và vệ sinh lao động đã được duyệt.

- Công trình thi công đến đâu phải tiến hành nghiệm thu thanh quyết toán theo đúng quy định, cập nhật số liệu, chứng chỉ, thí nghiệm, hoàn công, thanh quyết toán đến đó. Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên môn làm công tác thanh quyết toán có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tốt, nắm bắt kịp thời các chính sách chế độ của Nhà nước.

- Thường xuyên có kế hoạch cụ thể để thu hồi công nợ từng công trình. Hàng tháng, quý phải đối chiếu chính xác để thu hồi công nợ đạt hiệu quả cao nhất.

- Lập phương án sản xuất Mỏ đá Đống Hầm sau khi có giấy phép khai thác một cách cụ thể, xây dựng định mức vật tư nhân công cho từng tổ sản xuất và đơn giá tiêu thụ một cách hợp lý, tích cực mở rộng thị trường tiêu thụ để sản phẩm sản xuất ra đến đâu sẽ tiêu thụ hết đến đó và thu tiền nhanh, phần đầu sản xuất năm 2012 có hiệu quả cao.

- Đối với Trạm trộn bê tông thương phẩm: Ngoài sản phẩm cung cấp phục vụ công trình của Công ty, Tổng công ty, phải mở rộng thị trường tiêu thụ ra bên ngoài, tăng cường tìm kiếm khách hàng tại khu vực cũng như các công trình lân cận. Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ.

- Tập trung bộ máy, lao động, tài chính để thực hiện hiệu quả dự án kinh doanh phát triển nhà 57-Vũ Trọng Phụng và các công trình trọng điểm khác.

- Triệt để tiết kiệm là phương châm hành động của mỗi người, mỗi doanh nghiệp và toàn xã hội. Công ty và từng công trường, từng tổ đội sản xuất và mỗi người lao động cần ý thức đầy đủ về thực hành tiết kiệm.

## **II. Báo cáo của Hội đồng quản trị:**

### **1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm:**

Trong năm 2011 vừa qua, đất nước ta gặp rất nhiều khó khăn và thách thức như khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế diễn ra trên toàn quốc cũng như trên thế giới dẫn đến lạm phát giá cả thường xuyên tăng, nguồn vốn vay và công tác giải phóng mặt bằng một số công trình gặp nhiều khó khăn,... Ngoài ra tốc độ tăng trưởng cao, công tác quản lý, nhân lực chưa đáp ứng, địa bàn hoạt động rộng trên toàn quốc cũng ảnh hưởng rất lớn đến công tác điều hành quản lý,... Nhận định được những khó khăn trên Hội đồng quản trị công ty đã tập trung chỉ đạo, khắc phục mọi khó khăn, đưa ra chủ trương đường lối đúng đắn để chỉ đạo Công ty không ngừng phát triển, hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

### **2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

Năm 2011 là một năm đầy biến động về giá cả vật tư đầu vào, khủng hoảng kinh tế. Tuy nhiên với nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty. Năm 2011 công ty đã hoàn thành vượt mọi chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra tại Đại hội đồng cổ đông năm 2011.

Đơn vị: Triệu đồng

| Số TT | Chỉ tiêu                    | Kế hoạch năm 2011 | Thực hiện Năm 2011 | Tỷ lệ % |
|-------|-----------------------------|-------------------|--------------------|---------|
| 1     | Giá trị sản xuất kinh doanh | 605.000           | 610.786            | 101%    |
| 2     | Tổng doanh thu              | 505.000           | 540.601            | 107%    |
| 3     | Lợi nhuận trước thuế        | 16.119            | 16.169,3           | 100,3%  |
| 4     | Tỷ lệ cổ tức                | 15%               | 12%                | 80%     |

### 3. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

Trong năm Công ty đã triển khai thi công phần thô dự án Đầu tư xây dựng nhà văn phòng kết hợp chung cư để bán tại 57 Vũ Trọng Phụng. Đây là dự án đầu tư kinh doanh bất động sản đầu tiên của Công ty. Đồng thời trong năm Công ty đã tiến hành ký mới nhiều Hợp đồng xây lắp, chuyển tiếp nguồn công việc sang năm 2012 với tổng giá trị là 1.241,7 tỷ đồng.

### 4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

Trong những năm tới, Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo giai đoạn đầu lấy sản xuất làm chủ đạo để duy trì và phát triển những thế mạnh, những ngành nghề phù hợp đạt hiệu quả cao thu hồi vốn tốt và những công trình có giá trị lớn. Giai đoạn tiếp theo sẽ đẩy mạnh, mở rộng công tác kinh doanh bất động sản và kinh doanh phát triển nhà ở. Đồng thời cũng tập trung chỉ đạo công tác kinh doanh vật liệu xây dựng không chỉ mở đá, trạm trộn mà mở rộng ra các loại ngành nghề khác như gạch, cơ khí,... Để đạt được kết quả tốt cần tập trung xây dựng lực lượng có trình độ quản lý giỏi, tay nghề tốt để đáp ứng với yêu cầu năng lực của Công ty đề ra.

## III. Báo cáo của Ban Giám đốc:

### 1. Báo cáo tình hình tài chính:

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

| Nội dung                                       | ĐVT | Năm trước | Năm nay |
|--|-----|-----------|---------|
| <b>Cơ cấu tài sản:</b>                         |     |           |         |
| - Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản             | %   | 93,54     | 93,08   |
| - Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản              | %   | 6,46      | 6,92    |
| <b>Cơ cấu nguồn vốn</b>                        |     |           |         |
| - Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn                   | %   | 87,35     | 86,89   |
| - Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn                 | %   | 11,54     | 11,98   |
| <b>Khả năng thanh toán</b>                     |     |           |         |
| - Khả năng thanh toán hiện hành                | %   | 1,14      | 1,15    |
| - Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn              | %   | 1,15      | 1,18    |
| - Khả năng thanh toán nhanh                    | %   | 0,17      | 0,07    |
| <b>Tỷ suất sinh lời</b>                        |     |           |         |
| - Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản    | %   | 2,59      | 2,21    |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản      | %   | 1,94      | 1,71    |
| - Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần | %   | 3,86      | 3,06    |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần   | %   | 2,89      | 2,36    |



|   |   |       |       |
|---|---|-------|-------|
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | % | 16,82 | 14,24 |
|---|---|-------|-------|

- Giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm 31/12/2011:

|   |                        |
|---|------------------------|
| <b>A. Tài sản ngắn hạn:</b>             | <b>681.117.833.564</b> |
| 1. Tiền và các khoản tương đương tiền:  | 37.703.016.364         |
| 2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn: | -                      |
| 3. Các khoản phải thu:                  | 114.370.118.102        |
| 4. Hàng tồn kho:                        | 493.352.108.616        |
| 5. Tài sản ngắn hạn khác:               | 35.692.590.482         |
| <b>B Tài sản dài hạn:</b>               | <b>50.618.244.658</b>  |
| 1. Tài sản cố định:                     | 23.756.790.773         |
| - Nguyên giá:                           | 64.072.261.668         |
| - Giá trị hao mòn lũy kế:               | (40.315.470.895)       |
| 2. Chi phí XDCB dở dang:                | 13.543.388.332         |
| 3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn:  | -                      |
| 4. Tài sản dài hạn khác:                | 13.318.065.553         |
| <b>Tổng cộng tài sản:</b>               | <b>731.736.078.222</b> |
| <b>A. Nợ phải trả:</b>                  | <b>635.786.476.430</b> |
| 1. Nợ ngắn hạn:                         | 576.198.355.291        |
| 2. Nợ dài hạn:                          | 59.588.121.139         |
| <b>B. Vốn chủ sở hữu:</b>               | <b>87.664.323.164</b>  |
| 1. Vốn đầu tư của Chủ sở hữu:           | 58.180.000.000         |
| 2. Thặng dư vốn cổ phần:                | 5.450.293.250          |
| 3. Quỹ đầu tư phát triển:               | 10.289.159.552         |
| 4. Quỹ dự phòng tài chính:              | 2.044.776.222          |
| 5. Lợi nhuận chưa phân phối:            | 11.700.094.140         |
| <b>C. Lợi ích của cổ đông thiểu số:</b> | <b>8.285.278.628</b>   |
| <b>Tổng cộng nguồn vốn:</b>             | <b>731.736.078.222</b> |

- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp:

Năm 2011, công ty không có thay đổi về vốn cổ đông, vốn góp. Vốn điều lệ của công ty là 58.180.000.000 đồng, trong đó vốn của Tổng Công ty cổ phần VINACONEX chiếm 52,6% tương đương 30.600.000.000 đồng, vốn của các cổ đông khác là 47,4%.

Toàn bộ số cổ phiếu của công ty đang lưu hành (5.818.000 CP) là cổ phiếu phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu), Công ty không có cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ và không có trái phiếu.

Năm 2011, Công ty trả cổ tức 12%/năm (1.200 đồng/cổ phần).

## 2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đơn vị tính: Đồng

| STT | CHỈ TIÊU                               | Năm 2010        | Năm 2011        |
|-----|--|-----------------|-----------------|
| 1   | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 470.652.751.527 | 528.072.017.418 |
| 2   | Các khoản giảm trừ                     | 0               | 0               |
| 3   | Doanh thu thuần về BH và CC DV         | 470.652.751.527 | 528.072.017.418 |
| 4   | Giá vốn hàng bán                       | 435.473.991.077 | 493.396.007.253 |

|           |   |                       |                       |
|-----------|---|-----------------------|-----------------------|
| <b>5</b>  | <b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV</b> | <b>35.178.760.450</b> | <b>34.676.010.165</b> |
| 6         | Doanh thu hoạt động tài chính                   | 6.489.320.386         | 12.529.072.929        |
| 7         | Chi phí tài chính                               | 8.304.438.896         | 11.764.109.599        |
| 8         | Chi phí bán hàng                                | 0                     | 0                     |
| 9         | Chi phí quản lý doanh nghiệp                    | 15.578.790.982        | 19.383.256.387        |
| <b>10</b> | <b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>  | <b>17.784.850.958</b> | <b>16.057.717.108</b> |
| 11        | Thu nhập khác                                   | 361.604.350           | 802.772.665           |
| 12        | Chi phí khác                                    | 0                     | 691.188.422           |
| <b>13</b> | <b>Lợi nhuận khác</b>                           | <b>361.604.350</b>    | <b>111.584.243</b>    |
| <b>14</b> | <b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>        | <b>18.146.455.308</b> | <b>16.169.301.351</b> |
| 15        | <b>Thuế TN DN phải nộp</b>                      | 4.536.638.524         | 3.683.442.127         |
| <b>16</b> | <b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>                  | <b>13.609.816.784</b> | <b>12.485.859.224</b> |
| <b>17</b> | <b>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số</b>  | <b>1.831.902.330</b>  | <b>1.550.765.084</b>  |
| <b>18</b> | <b>Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ</b>        | <b>11.777.914.454</b> | <b>10.935.094.140</b> |
| <b>19</b> | <b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>                 | <b>3.527</b>          | <b>1.880</b>          |

Trong năm 2011, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn song Công ty đều hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Đây cũng là sự cố gắng nỗ lực của lãnh đạo Công ty, tích cực tìm kiếm việc làm, mở rộng kinh doanh các sản phẩm mới, tăng cường công tác quản lý trên mọi lĩnh vực sản xuất kinh doanh, không ngừng tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp.

### **3- Những tiến bộ Công ty đã đạt được:**

- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

+ Về cơ cấu tổ chức:

- Hoàn thiện bộ máy phòng ban công ty gồm 4 phòng chức năng, bao gồm: Phòng Tổ chức hành chính, Kế hoạch kỹ thuật, Tài chính kế toán và Thiết bị đầu tư.
- Xây dựng và hoàn thiện cơ cấu tổ chức của Chi nhánh Phía Nam, Chi nhánh Hà Nam và các Đội thi công.

+ Về chính sách quản lý:

- Đã ban hành và hoàn thiện phân cấp trong công tác quản lý: Phân cấp về chức năng, trách nhiệm và quyền hạn của Tổng giám đốc Công ty, các Phó tổng giám đốc Công ty, các phòng ban và đơn vị trực thuộc công ty.
- Đã ban hành và hoàn thiện các chính sách và quy chế quản lý: Gồm Quy chế quản lý tài chính, quản lý kỹ thuật, quản lý tổ chức lao động, quản lý vật tư thiết bị và quy chế giao khoán.
- Đã ban hành quy chế quản trị Công ty theo quy định của UBCK nhà nước.

- Về điều lệ Công ty đã được xây dựng và sửa đổi theo điều lệ mẫu của UBCK nhà nước.

Tất cả các văn bản đều được lập và sửa đổi trên cơ sở pháp luật hiện hành, quy định của Tổng công ty và đặc điểm tình hình của Đơn vị trước khi ban hành đều được thảo luận rộng rãi trong Công ty. Vì vậy trong quá trình áp dụng đã tạo điều kiện cho hoạt động của Công ty vận hành sản xuất được thuận lợi, tăng cường chế độ trách nhiệm trong quản lý, thúc đẩy sản xuất phát triển thực sự mang lại hiệu quả kinh tế trong sản xuất kinh doanh.

- Các biện pháp kiểm soát:

+ Kiểm soát về kế hoạch:

Hàng tuần, hàng tháng trên cơ sở kế hoạch đã đề ra của Công ty và kế hoạch chi tiết giao cho các đầu mối, các đơn vị trong Công ty, các phòng ban đều thường xuyên kiểm tra đôn đốc (theo chức năng và nhiệm vụ, quyền hạn đã phân cấp) có báo cáo thường xuyên cho Tổng giám đốc công ty về tình hình thực hiện kế hoạch, các khoản chi phí trong giá thành sản phẩm đều được kiểm soát trên cơ sở kế hoạch đã đề ra. Hàng tuần, tháng, quý Công ty đều tổ chức họp kiểm điểm kế hoạch sản xuất kinh doanh để có những biện pháp kịp thời điều chỉnh, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch và quản lý các chi phí liên quan đến giá thành sản phẩm.

+ Kiểm soát chất lượng sản phẩm:

Công ty có bộ phận kiểm tra chất lượng sản phẩm thuộc Phòng kế hoạch - kỹ thuật, bộ phận này thường xuyên giám sát quá trình sản xuất thi công và kiểm tra, nghiệm thu chất lượng của tất cả các sản phẩm trong công ty cũng như chất lượng sản phẩm hàng hoá được mua về đều đảm bảo chất lượng, đáp ứng cho sản xuất.

+ Kiểm soát về an toàn lao động - vệ sinh công nghiệp & bảo hộ lao động:

Đây là công việc thường xuyên của công ty; Ban An toàn & Bảo hộ lao động do 1 đồng chí Phó tổng giám đốc làm trưởng ban và 1 cán bộ an toàn viên chuyên trách để giám sát công tác an toàn lao động trên tất cả các công trường. Ở tất cả các đơn vị trực thuộc (đội, mỏ đá, trạm trộn) đều thành lập Ban An toàn lao động & Bảo hộ lao động; các dự án, các công trình thi công, các dây chuyền sản xuất cũng đều thành lập Ban An toàn & Vệ sinh công nghiệp, các tổ sản xuất đều bầu ra các An toàn viên để kiểm soát công tác An toàn & Bảo hộ lao động.

+ Kiểm soát về chi phí, giá thành sản phẩm:

Dựa trên các hồ sơ kỹ thuật và dự toán kinh tế của sản phẩm, căn cứ theo giá cả hợp đồng và giá cả thị trường vận dụng các định mức kinh tế, định mức kỹ thuật của quá trình tạo ra sản phẩm để kiểm soát giá thành sản phẩm. Hàng tháng hoặc qua các công đoạn làm ra sản phẩm, Phòng Kế hoạch - kỹ thuật có báo cáo Tổng giám đốc công ty về số lượng sản phẩm đã làm ra, các sản phẩm dở dang... và tính bằng tiền theo giá bán ra. Phòng Tài chính kế toán báo cáo Tổng giám đốc công ty về chi phí sản xuất của sản phẩm đã chi ra, qua đó Tổng giám đốc công ty luôn quản lý được giá thành sản phẩm để giảm chi phí vượt định mức.

+ Kiểm soát về tài chính:

Đây là công tác thường xuyên, liên tục. Hàng tháng phòng TCKT và các phòng ban liên quan đều kiểm tra đối chiếu các khoản chi phí và công nợ liên quan đến giá thành sản phẩm nhằm quản lý chặt chẽ giá thành không bị thất thoát làm ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

+ Kiểm soát về thực hiện chế độ chính sách với người lao động:

Bao gồm các chế độ về hợp đồng lao động, chế độ tiền lương, tiền thưởng, bảo hộ lao động, BHXH,... tất cả các chế độ chính sách liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của CNV đều được kiểm tra, kiểm soát thường xuyên theo đúng luật pháp hiện hành và quy chế của công ty. Việc kiểm soát này do Phòng tổ chức chủ trì và đối chiếu với phòng ban liên quan khi cần thiết.

#### **4- Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

Trong tương lai công ty sẽ mở rộng lĩnh vực kinh doanh đa ngành, đa nghề, nhằm các lĩnh vực hỗ trợ cho nhau, tập trung chỉ đạo lĩnh vực sản xuất kinh doanh bất động sản, sản xuất

vật liệu xây dựng. Mở rộng lĩnh vực liên doanh liên kết với các đối tác chiến lược, các bạn hàng lớn có năng lực để không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

#### **IV. Báo cáo tài chính:**

Trong những năm qua các báo cáo tài chính của Công ty cổ phần xây dựng số 12 đều được các công ty Kiểm toán độc lập tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính theo đúng quy định. Đối với đơn vị kiểm toán độc lập là đơn vị nằm trong danh sách các đơn vị được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Đơn vị niêm yết là Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán (AASC).

Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty bao gồm: Báo cáo tài chính Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất đã được Công ty đăng tải trên Website: [www.vinaconex12.com.vn](http://www.vinaconex12.com.vn)

#### **V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán:**

##### **1. Kiểm toán độc lập:**

+ Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC)

+ Ý kiến kiểm toán độc lập: *“Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần xây dựng số 12 tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.”*

+ Các nhận xét đặc biệt: không có.

##### **2. Kiểm toán nội bộ:**

+ Ý kiến kiểm toán nội bộ: không có.

+ Các nhận xét đặc biệt: không có.

#### **VI. Các công ty có liên quan:**

##### **- Đơn vị nắm giữ trên 50% vốn điều lệ của Công ty:**

Tổng công ty cổ phần XNK và XD Việt Nam (VINACONEX) nắm giữ 52,6% vốn điều lệ của Công ty cổ phần xây dựng số 12.

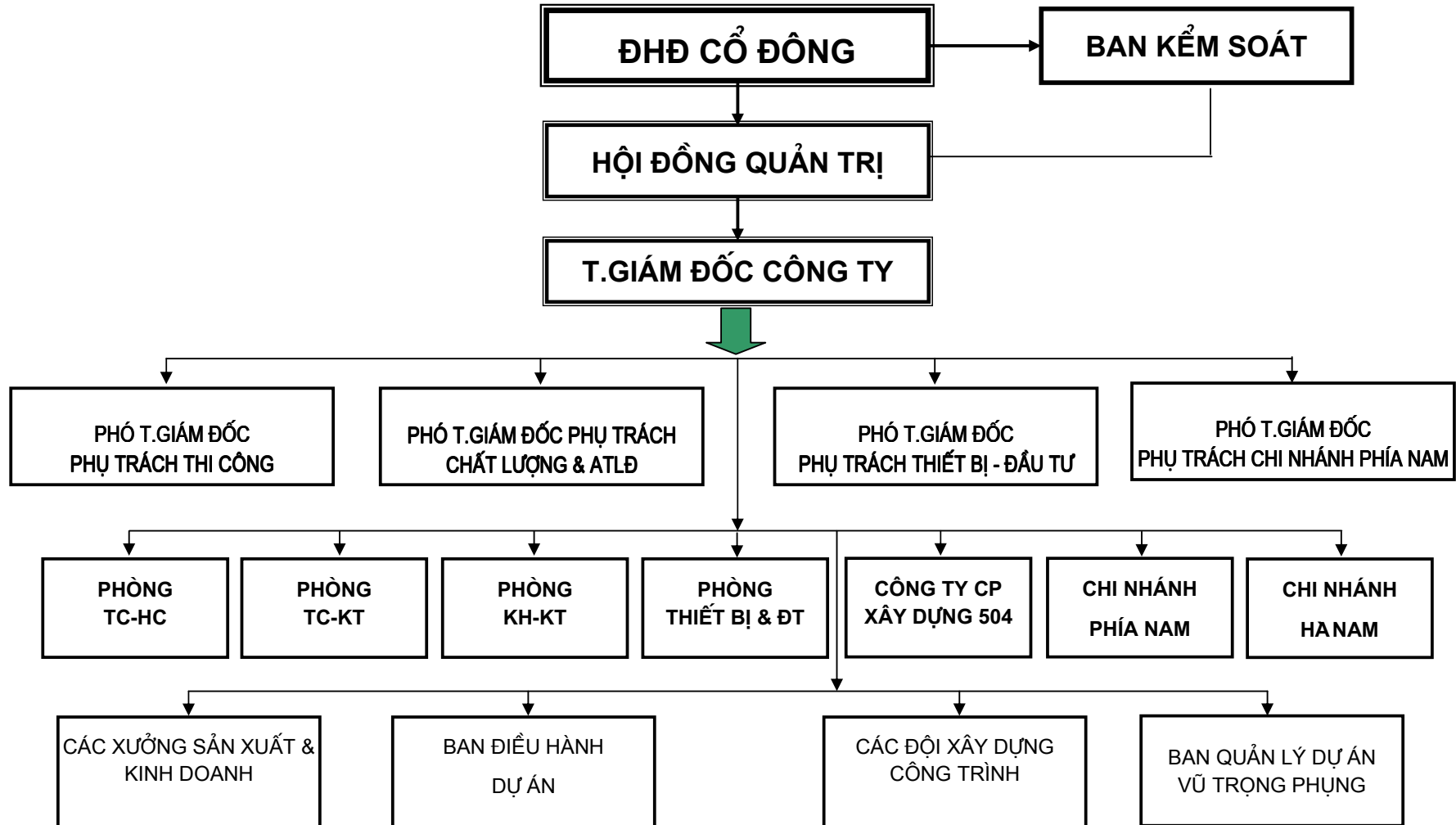
##### **- Đơn vị có trên 50% vốn điều lệ do Công ty nắm giữ:**

Công ty cổ phần xây dựng số 12 góp 51% vốn điều lệ tại Công ty cổ phần xây dựng 504 VINACONEX.

#### **VII. Tổ chức và nhân sự:**

##### **1) Cơ cấu tổ chức của Công ty (trang bên):**





**2) Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban Tổng giám đốc (Ban điều hành):**

**1. Họ và tên: Nguyễn Hữu Tới**

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02 tháng 03 năm 1959
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMTND: 160050871
- Quê quán: Gia Sinh-Gia Viễn-Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: Số 64 Lô B2-Khu đô thị mới Đại Kim-Định Công - Hoàng Mai-Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc cơ quan: 04.2214.3725
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
- Quá trình công tác:
  - o Từ 3/1980-9/1982: Kỹ thuật thi công Xí nghiệp xây dựng số 5-Công ty xây dựng số 5-Nam Định.
  - o Từ 10/1982 đến 3/1993: Đội phó đội xây dựng-Xí nghiệp xây dựng số 5-Công ty xây dựng số 5-Nam Định.
  - o Từ 4/1993 đến 7/1998: Đội trưởng đội xây dựng-Chi nhánh xây dựng 504-Công ty xây dựng số 5-Nam Định.
  - o Từ 8/1998 đến 3/2000: Giám đốc Chi nhánh xây dựng 5.04-Công ty cơ khí và xây lắp số 12
  - o Từ 4/2000 đến 12/2000: Phó giám đốc Công ty cơ khí và xây lắp số 12.
  - o Từ 01/2001 đến 11/2003: Phó giám đốc Công ty xây dựng số 12.
  - o Từ 12/2003 đến 13/12/2006: Phó bí thư Đảng ủy, Phó giám đốc kiêm thành viên HĐQT Công ty cổ phần xây dựng số 12.
  - o Từ 14/12/2006 đến nay: Bí thư Đảng ủy, Giám đốc, Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần xây dựng số 12.
- Chức vụ công tác hiện nay: Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc, Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần xây dựng số 12.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Số cổ phần nắm giữ: 525.049
  - Trong đó: - Sở hữu cá nhân: 125.049 cổ phần
  - Đại diện phần vốn của Tổng công ty CP VINACONEX: 400.000 cổ phần

**2. Họ và tên: Phạm Thành Nhâm**

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 4 tháng 01 năm 1952
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMTND:
- Quê quán: An Lương-Thanh Hà-Hải Dương
- Địa chỉ thường trú: Số nhà 22, tổ 21, cụm 6, Hạ Đình-Thanh Xuân-Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: 0903.430.232
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kiến trúc sư
- Quá trình công tác:
  - o Từ 01/1972 đến 12/1974: Công nhân lao động của Ty kiến trúc Lai Châu.
  - o Từ 01/1975 đến 4/1981: Sinh viên trường Đại học Kiến trúc Hà Nội.
  - o Từ 5/1981 đến 9/1987: Kỹ sư tại Công ty xây dựng 18-Phả Lại-Chí Linh-Hải Dương.

- Từ 10/1987 đến 12/1988: Trưởng phòng thiết kế-Công ty xây dựng 18.
- Từ 01/1989 đến 10/1991: Đốc công tại IRAQ.
- Từ 11/1991 đến 3/1993: Trưởng phòng kỹ thuật-Công ty xây dựng 18-Chí Linh-Hải Dương.
- Từ 4/1993 đến 12/1996: Trưởng phòng kỹ thuật Công ty xây dựng số 4-Hải Dương.
- Từ 01/1997 đến 12/2000: Phó giám Công ty cơ khí và xây lắp số 12
- Từ 01/2001 đến 12/2003: Phó giám đốc Công ty xây dựng số 12
- Từ 01/2004 đến nay: Phó giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 12
- Chức vụ công tác tại thời điểm 31/12/2011 Phó Tổng giám đốc Công ty.  
(Từ 01/01/2012 nghỉ chế độ)
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Số cổ phần nắm giữ: 64.600 cổ phần

**3. Họ và tên: Nguyễn Quốc Dũng**

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 20 tháng 12 năm 1958
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMTND: 171103493
- Quê quán: Yên Lạc-Yên Định-Thanh Hóa
- Thường trú tại: P103-B4—KTX Thăng Long-Dịch Vọng Hậu-Cầu Giấy-HN.
- Số điện thoại: 04.2214.3730
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:
- Từ 7/1978 đến 3/1982: Công nhân lắp ráp-Xí nghiệp lắp máy điện nước-Công ty xây dựng số 5-Bim Sơn-Thanh Hóa.
- Từ 4/1982 đến 10/1985:Học sinh trường trung học xây dựng số 3-Th.Hóa.
- Từ 11/1985 đến 7/1988: Cán bộ kỹ thuật xí nghiệp lắp máy điện nước-Công ty xây dựng số 5-Bim Sơn-Thanh Hóa.
- Từ 8/1988 đến 12/1990: Đội trưởng đội xây dựng-Công ty Vinasofstroi-Bungaria-Vinaconex.
- Từ 01/1991 đến 12/1997: Cán bộ kỹ thuật Chi nhánh xây dựng 504-Công ty xây dựng số 5-Bim Sơn-Thanh Hóa.
- Từ 01/1998 đến 12/2000: Cán bộ kỹ thuật Công ty cơ khí và xây lắp số 12
- Từ 01/2001 đến 02/2001: Cán bộ kỹ thuật –Công ty xây dựng số 12
- Từ 3/2001 đến 12/2002: Trưởng phòng kế hoạch đầu tư-Công ty xây dựng số 12
- Từ 01/2003 đến 9/2006: Đội trưởng đội xây dựng-Công ty cổ phần xây dựng số 12
- Từ 10/2006 đến 01/2007: Trưởng ban điều hành-Công ty cổ phần xây dựng số 12
- Từ 02/2007 đến nay: Phó giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 12
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Số cổ phần nắm giữ: 47.283 cổ phần

**4. Họ và tên: Nguyễn Duy Ước**

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: Ngày 24 tháng 3 năm 1959
- Nơi sinh: Yên Bằng - Ý Yên - Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Yên Bằng - Ý Yên - Nam Định
- Hộ khẩu thường trú: 6C 2B Tổ 27, Mai Động - Hoàng Mai - Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Số nhà 61-F3 Đô thị Đại Kim- Định Công- Hoàng Mai- Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0913 559 055
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
  - o Từ 1978 đến 1980 Tổ trưởng phân đoàn trưởng trường Trung học xây dựng số 3 Thanh Hoá Bộ XD
  - o Từ 1981 đến 1982 Bí thư đoàn TNCS HCM xí nghiệp XD số 302 Cty XD số 4 Bộ XD
  - o Từ 6/1982 đến 4/1991 Đi hợp tác lao động tại CHDCHN Bungaria, là bí thư đoàn TNCS HCM
  - o Từ 4/1994 đến 9/1994 Công tác tại xí nghiệp XD số 302 Cty XD số 4 Bộ XD
  - o Từ 9/1994 đến 2/2007 Công tác tại IMS – Bộ thương mại là trưởng bộ phận XNK
  - o Từ 3/2007 đến 8/6/2009 Trưởng văn phòng đại diện phía Nam CT CP XD số 12
  - o Từ 8/6/2009 đến 26/9/2009 Giám đốc chi nhánh CT CP XD số 12 phía Nam
  - o Từ 26/9/2009 đến nay Giám đốc chi nhánh CT CP XD số 12 phía Nam, Phó Giám đốc CT CP XD số 12
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Số cổ phần nắm giữ: 20.800 cổ phần
- 6. Họ và tên: Ngô Văn Dũng**
  - Giới tính: Nam
  - Ngày tháng năm sinh: Ngày 19 tháng 09 năm 1965
  - Nơi sinh: Hà Phú – Hà Trung – Thanh Hoá
  - Quốc tịch: Việt Nam
  - Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: Hà Phú – Hà Trung – Thanh Hoá
  - Hộ khẩu thường trú: Số nhà 155 - Trần Phú - Bim Sơn - Thanh Hoá
  - Chỗ ở hiện tại: B44-TT6, KĐT Văn Quán-Yên Phúc, phường Phúc La, Hà Đông, Hà Nội
  - Số điện thoại liên lạc: 0913293736
  - Trình độ văn hoá: 10/10
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng, thạc sỹ QTKD
  - Quá trình công tác:
    - o Từ 01/1986 đến 05/1987: Công nhân xí nghiệp cơ giới – Công ty XD số 5
    - o Từ 6/1987 đến 06/1992: Công nhân xí nghiệp XL điện nước - Công ty XD số 5, Sinh viên Trường đại học kiến trúc Hà Nội
    - o Từ 07/1992 đến 07/1994: Cán bộ kỹ thuật tại XN XL điện nước – Công ty XD số 5
    - o Từ 07/1994 đến 12/1997: Đội trưởng xây dựng – Chi nhánh 504 Công ty XD số 5
    - o Từ 01/1998 đến 12/1998: Đội trưởng Xây dựng – Công ty cơ khí và xây lắp số 12

- Từ 01/1999 đến 12/2003: Đội trưởng Xây dựng – Công ty xây dựng số 12
- Từ 1/2004 đến 31/5/2010: Đội trưởng Xây dựng – Công ty CP xây dựng số 12
- Từ 1/6/2010 đến nay: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng số 12
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Số cổ phần nắm giữ: 92.175 cổ phần

**3) Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm: Không**

**4) Quyền lợi của Ban Giám đốc:**

Được hưởng đầy đủ các khoản tiền lương, thưởng, ngoài ra không có khoản thu nhập nào khác.

**5) Số lượng CBCNV và chính sách đối với người lao động:**

+ Số lượng người lao động và cơ cấu: Tại thời điểm 31/12/2011, tổng số lao động có mặt tại Công ty là 532 người với cơ cấu như sau:

**Bảng: Cơ cấu lao động Công ty**

| Trình độ              | Số người   | Tỷ lệ       |
|-----------------------|------------|-------------|
| Trên đại học          | 04         | 0,75%       |
| Đại học               | 182        | 34,21%      |
| Cao đẳng và Trung cấp | 97         | 18,23%      |
| Công nhân kỹ thuật    | 249        | 46,80%      |
| <b>Tổng số</b>        | <b>532</b> | <b>100%</b> |

+ Chính sách đối với người lao động:

- Chế độ làm việc: Công ty cổ phần xây dựng số 12 luôn thực hiện đảm bảo tuân thủ các chế độ đối với người lao động trong Công ty theo đúng quy định của Pháp luật về lao động, Hợp đồng lao động và Thỏa ước lao động tập thể.
- Chính sách đào tạo: Là một Công ty có truyền thống trong ngành xây dựng, Công ty luôn coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực. Hàng năm Công ty luôn thực hiện kết hợp đào tạo tại chỗ và cử cán bộ đi học tập, bồi dưỡng về trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Chính sách tuyển dụng: Hiện tại Công ty đang thực hiện áp dụng những chế độ ưu đãi, khuyến khích người lao động có trình độ, kinh nghiệm công tác về công tác lâu dài tại Công ty.
- Chính sách lương, thưởng và phúc lợi: Công ty luôn có chính sách tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi nhằm khuyến khích người lao động nhất là đối với người lao động có trình độ, kinh nghiệm, lao động có chuyên môn, nghiệp vụ làm việc lâu dài tại Công ty.

**6) Thay đổi thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng: Không**

**VIII. Thông tin cổ đông và quản trị Công ty:**

**1) Tóm tắt lý lịch các thành viên HĐQT:**

**1. Họ và tên: Nguyễn Đình Thiết**

- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 03 tháng 02 năm 1957
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMTND: 011402986 Cấp ngày 23/05/2000 Nơi cấp Hà Nội
- Quê quán: Hưng Công-Bình Lục-Hà Nam
- Địa chỉ thường trú: Số nhà 1-B1, Kho Than Vọng, phường Đồng Tâm-Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 04 62849207
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế ngành Tài chính Kế toán.
- Quá trình công tác:
  - o Từ 3/1984 đến 10/1993: Chuyên viên Vụ tài chính công nghiệp B-Bộ tài chính.
  - o Từ 11/1993 đến 3/1994: Phó phòng tài chính Vụ nông lâm thủy lợi-Bộ tài chính.
  - o Từ 4/1994 đến 3/1996: Phó phòng tài chính Vụ nông lâm thủy lợi, Chủ tịch công đoàn Vụ nông lâm thủy lợi-Bộ tài chính.
  - o Từ 4/1996 đến 6/1996: Phó phòng Ban cổ phần hóa-Tổng cục doanh nghiệp-Bộ tài chính.
  - o Từ 7/1996 đến 7/1997: Chuyên viên Phòng tài chính kế toán Tổng công ty Vinaconex.
  - o Từ 8/1997 đến 7/1998: Thành viên Ban kiểm soát Hội đồng quản trị Tổng công ty Vinaconex, Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán Tổng công ty.
  - o Từ 8/1998 đến 02/1999: Trưởng phòng kiểm toán nội bộ Tổng công ty Vinaconex.
  - o Từ 3/1999 đến 11/2001: Phó phòng tài chính kế toán Tổng công ty Vinaconex.
  - o Từ 12/2001 đến 6/2005: Phó bí thư chi bộ tổ chức-tài vụ. Kế toán trưởng Tổng công ty Vinaconex.
  - o Từ 7/2005 đến 3/2006: Bí thư chi bộ tài chính-kế hoạch. Kế toán trưởng Tổng công ty Vinaconex.
  - o Từ 4/2006 đến nay: Phó tổng giám đốc Tổng công ty Vinaconex.
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó tổng giám đốc Tổng công ty Vinaconex, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần xây dựng số 12.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Số cổ phần nắm giữ: 2.544.500 cổ phần  
Trong đó: + Số cổ phần đại diện TCT Cổ phần VINACONEX: 2.530.000 cổ phần  
+ Số cổ phần do cá nhân nắm giữ: 14.500 cổ phần

## **2. Họ và tên: Đỗ Công Hiến**

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 17 tháng 02 năm 1971
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMTND: 012055844 Cấp ngày: 25/10/1997 Nơi cấp: Hà Nội
- Quê quán: Đại Mỗ - Từ Liêm - Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 22 Ngõ 151B Thái Hà – Đống Đa – Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 04.62849235
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng ngành Xây dựng cảng – đường thủy.
- Quá trình công tác:
  - o Từ 11/1993 đến 12/1996: Kỹ sư xây dựng – công tác tại công trường Nhà máy xi măng Chinfon Hải Phòng – liên doanh TV16 – JO.
  - o Từ 01/1997 đến 08/2000: Phòng kỹ thuật kế hoạch, phòng đấu thầu và quản lý dự án – Tổng công ty xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam

- Từ 9/2000 đến 11/2000: Tham gia khóa học CMS 2000 tại Đan Mạch do Danida tài trợ
- Từ 11/2000 đến 3/2001: Kỹ sư xây dựng, phòng đấu thầu và quản lý dự án – Tổng công ty xuất nhập khẩu xây dựng Việt Nam
- Từ 4/2001 đến 10/2004: Phó trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật Công ty cơ giới, lắp máy và xây dựng, trưởng ban dự án CP7A-Tổng công ty Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam.
- Từ 11/2004 đến 12/2007: Phó giám đốc Trung tâm Đấu thầu và quản lý dự án, Trưởng ban điều hành Trung tâm Hội nghị quốc gia- Tổng công ty xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam
- Từ 01/2008 đến 02/2008 : Phó giám đốc Ban Xây dựng – Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam
- Từ 3/2008 đến 09/04/2010 : Giám đốc Ban Xây dựng – Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam
- Từ 10/04/2010 đến nay: Giám đốc Ban Xây dựng – Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Xây dựng số 12
- Chức vụ công tác hiện nay: Giám đốc Ban Xây Dựng - Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam, Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần xây dựng số 12.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Số cổ phần nắm giữ: 100.000 cổ phần  
Trong đó: + Số cổ phần đại diện TCT Cổ phần VINACONEX: 100.000 cổ phần  
+ Số cổ phần do cá nhân nắm giữ: 0 cổ phần
- 3. Họ và tên: Nguyễn Hữu Tới (Thông tin cá nhân như phần VII.2.1)**
- 4. Họ và tên: Nguyễn Quốc Dũng (Thông tin cá nhân như phần VII.2.4)**
- 5. Họ và tên: Nguyễn Duy Ước (Thông tin cá nhân như phần VII.2.5)**
- 2) Tóm tắt lý lịch các thành viên Ban kiểm soát:**
  - 1. Họ và tên: Nguyễn Thị Quỳnh Trang**
    - Giới tính: Nữ
    - Ngày tháng năm sinh: 21 tháng 02 năm 1979
    - Quê quán: Phan Đình Phùng-Thành phố Thái Nguyên-Thái Nguyên.
    - Quốc tịch: Việt Nam
    - Dân tộc: Kinh
    - Thường trú tại: Phòng 602 Nhà 17T8, Khu đô thị mới Trung Hòa-Nhân Chính-Hà Nội.
    - Số điện thoại: 04.222.49257
    - Trình độ văn hóa: 12/12
    - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kế toán
    - Quá trình công tác:
      - Từ 9/2001 đến 6/2008: Chuyên viên phòng Tài chính Kế hoạch Tổng công ty xuất nhập khẩu xây dựng Việt Nam (Vinaconex)
      - Từ 7/2008 đến 8/2008: Chuyên viên Ban tài chính kế hoạch Tổng công ty cổ phần xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (Vinaconex)
      - Từ 8/2008 đến nay: Phó trưởng phòng đầu tư tài chính, Ban tài chính kế hoạch Tổng công ty cổ phần xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (Vinaconex)

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó trưởng phòng đầu tư tài chính-Ban tài chính kế hoạch-Tổng công ty CP XNK và XD Việt Nam (Vinaconex), Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần xây dựng số 12.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Số cổ phần nắm giữ: 30.100
- Trong đó:
  - Cổ phần đại diện Tổng công ty CP VINACONEX: 30.000
  - Sở hữu cá nhân: 100

## **2. Họ và tên: Bùi Thanh Tùng**

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 31 tháng 05 năm 1977
- Quê quán: Xã Xuân Tiến, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Thường trú tại: P1018 Nơ 8 Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội
- Số điện thoại: 04 36412369
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
  - o 3/2002 - 11/2005: Chuyên viên phòng Kế hoạch kỹ thuật Công ty Cổ phần xây dựng số 12
  - o 11/2005 - đến 09/04/2010: Phó trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật Công ty Cổ phần xây dựng số 12
  - o 10/04/2010 đến nay: Phó trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần xây dựng số 12
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần xây dựng số 12.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Số cổ phần nắm giữ: 20 cổ phần

## **3. Họ và tên: Đào Văn Tuyển**

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 31 tháng 07 năm 1973
- Quê quán: Châu Giang –Hưng Yên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Thường trú tại: P214 K15 Tập thể Nam Đồng - Đống Đa – Hà Nội
- Số điện thoại: 0902777585
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính doanh nghiệp
- Quá trình công tác:
  - o 03/1998 -12/1999: Cán bộ kỹ thuật Đội sản xuất số 8- Công ty CPXDCT Giao thông 872-Tổng Công ty XDCT Giao thông 8
  - o 01/2000 -3/2003: Nhân viên phòng tài chính kế toán - Công ty CPXDCT Giao thông 872-Tổng Công ty XDCT Giao thông 8
  - o 12/2008 - đến 09/04/2010: Đội trưởng Đội xây dựng số 6 - Công ty CPXD Số 12



- o 10/04/2010 - đến nay: Đội trưởng Đội xây dựng số 6, Thành viên Ban kiểm soát - Công ty CPXD Số 12
- Chức vụ công tác hiện nay: Đội trưởng Đội xây dựng số 6, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần xây dựng số 12.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Số cổ phần nắm giữ: 10.000 cổ phần

**3) Hoạt động của HĐQT:**

Trong năm 2011 vừa qua, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp và ra Nghị quyết tập trung vào một số nội dung sau:

- Định hướng chiến lược phát triển của Công ty trong năm tài chính và các năm tiếp theo như: Phương án đầu tư trung và dài hạn, các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011, thông qua các đề xuất của Giám đốc trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý.

- Thông qua các quy chế quản lý nội bộ của Công ty như: Quy chế tài chính, quy chế tiền lương...

- Xem xét và thông qua Báo cáo tài chính quý, năm.

**4) Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Trong năm 2011 Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động sau:

- Tham gia tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2011.

- Tham gia dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị khi được mời dự.

- Xem xét các báo cáo tài chính, kết quả kinh doanh giữa niên độ và khi kết thúc niên độ do Ban Giám đốc công ty lập báo cáo.

- Để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2011, Ban kiểm soát tổ chức các cuộc họp thông qua các nội dung báo cáo của Ban kiểm soát trước Đại hội cổ đông thường niên, thông qua kế hoạch triển khai công tác kiểm tra giám sát trong năm, các thành viên Ban kiểm soát luôn có sự trao đổi thường xuyên về các hoạt động của Công ty và hỗ trợ nhau trong công việc. Ngoài việc giám sát thường xuyên, năm 2011 Ban kiểm soát thực hiện 2 đợt kiểm tra tại Công ty.

- Để tham gia trong công tác quản trị Công ty, các đợt kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát đều có kết quả phân tích, đánh giá sơ bộ. Các ý kiến quan trọng của các thành viên Ban kiểm soát về tình hình quản lý, hoạt động của các đơn vị đều được lập bằng văn bản trực tiếp gửi đến Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty. Những công việc phát sinh hàng ngày hoặc đột xuất liên quan đến vấn đề còn tồn tại trong quản lý và điều hành, các thành viên Ban kiểm soát được trao đổi kịp thời với Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty và các đơn vị liên quan.

- Thẩm định báo cáo tài chính Công ty.

- Giám sát tình hình hoạt động điều hành, giám sát hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.

- Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT và Tổng Giám đốc.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Ban kiểm soát tuân thủ chấp hành luật pháp, tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHCĐ và các quy định của Công ty.

**5) Thù lao HĐQT, BKS năm 2011:**

| TT | Nội dung | Số lượng<br>(người) | Mức thực chi<br>2011<br>(VNĐ) | Kế hoạch<br>2012<br>(VNĐ) | Ghi chú |
|----|----------|---------------------|-------------------------------|---------------------------|---------|
| 1  | HQĐT     | 5                   | 54.000.000                    | 54.000.000                |         |
| 2  | BKS      | 3                   | 18.000.000                    | 18.000.000                |         |



|  |             |  |                   |                   |  |
|--|-------------|--|-------------------|-------------------|--|
|  | <b>Cộng</b> |  | <b>72.000.000</b> | <b>72.000.000</b> |  |
|--|-------------|--|-------------------|-------------------|--|

6) Số lượng thành viên HĐQT, BKS, Ban giám đốc đã có chứng chỉ về đào tạo quản trị công ty:

- Hội đồng quản trị: 3/5 thành viên.
- Giám đốc: 1/1 thành viên
- Ban kiểm soát: 1/3 thành viên.

7) Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của HĐQT:

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên HĐQT

| STT | Họ và tên         | Chức vụ  | Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%) |
|-----|-------------------|----------|--------------------------|
| 1   | Nguyễn Đình Thiết | Chủ tịch | 0,25 %                   |
| 2   | Nguyễn Hữu Tới    | Ủy viên  | 2,15 %                   |
| 3   | Đỗ Công Hiến      | Ủy viên  | 0,00 %                   |
| 4   | Nguyễn Duy Ước    | Ủy viên  | 0,36 %                   |
| 5   | Nguyễn Quốc Dũng  | Ủy viên  | 0,81 %                   |

8) Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của HĐQT, Ban giám đốc, BKS, cổ đông lớn và các giao dịch khác của Thành viên HĐQT, Ban giám đốc điều hành, BKS và những người có liên quan tới các đối tượng trên: Không có.

9) Các dữ liệu thống kê về cổ đông công ty (tại thời điểm chốt danh sách ngày 24/02/2012):

a) Cổ đông trong nước:

- Tổng số cổ phần nắm giữ: 5.812.090 cổ phần chiếm 99,90% vốn điều lệ, trong đó:

- Cá nhân: 753
- Tổ chức: 11
- Cổ đông lớn: Tổng công ty CP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (VINACONEX)

nắm giữ 52,6% vốn điều lệ.

b) Cổ đông nước ngoài:

- Tổng số cổ phần nắm giữ: 5.910 cổ phần chiếm 0,10% vốn điều lệ, trong đó:

- Cá nhân: 5
- Tổ chức: 0.

CÔNG TY CP XÂY DỰNG SỐ 12  
TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

**Nơi nhận:**

- UBCKNN;
- TTGDCKHN;
- SGDCKHN;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu TC-KT.

**NGUYỄN HỮU TỚI**